

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐÔNG HUNG
TỈNH THÁI BÌNH**

---***---

Án số: 32/2020/HS-ST

Ngày 05/5/2020

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG HUNG, TỈNH THÁI BÌNH**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

** Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Văn Thành.*

** Các hội thẩm nhân dân: 1, Ông Lê Đình Cự.*

2, Bà Nguyễn Thị Vĩnh.

** Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Quỳnh Anh – Thư ký
Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình.*

** Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình
tham gia phiên tòa: Bà Đào Thị Trà Giang - Kiểm sát viên.*

Trong ngày 05 tháng 5 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện
Đông Hưng, tỉnh Thái Bình xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số:
32/2020/HSST ngày 10 tháng 4 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét **xử**
số: 32/2020/HSST-QĐ ngày 22/4/2020 đối với bị cáo:

Hoàng Đình Q (tên gọi khác: Không), sinh ngày 17/6/1982

Nơi cư trú: Thôn B, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Thái Bình.

Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam.

Con Hoàng Đình H, sinh năm 1955 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1959.

Vợ: Nguyễn Thị H, sinh năm 1986

Bị cáo có 03 con: Con lớn sinh năm 2004, con nhỏ sinh năm 2017.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Bản án số 125/HSST ngày 28/9/2001 của Tòa án nhân dân
quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt Q 06 tháng tù về tội Lừa đảo
chiếm đoạt tài sản, ngày 06/12/2001 Q chấp hành xong hình phạt tù, ngày
13/9/2011 đã chấp hành xong án phí hình sự sơ thẩm và tiền tịch thu nộp ngân
sách nhà nước.

*Bị cáo bị tạm giam từ ngày 29/01/2020, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm
giữ Công an huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình, trích xuất có mặt tại phiên tòa.*

*** Người bị hại:**

- 1, Bà Lã Thị N, sinh năm 1958
- 2, Bà Đỗ Thị C, sinh năm 1959
- 3, Bà Lê Thị N, sinh năm 1959
- 4, Anh Nguyễn Tuấn T, sinh năm 1974
- 5, Bà Vũ Thị C, sinh năm 1949
- 6, Ông Nguyễn Hữu D, sinh năm 1948
- 7, Bà Hoàng Thị N, sinh năm 1964
- 8, Ông Vũ Đình H, sinh năm 1960
- 9, Chị Phạm Thị N, sinh năm 1970
- 10, Ông Phạm Hữu M, sinh năm 1968
- 11, Bà Đức Thị L, sinh năm 1960
- 12, Ông Vũ Khắc T, sinh năm 1963
- 13, Chị Bùi Thị T, sinh năm 1973
- 14, Bà Phạm Thị Đ, sinh năm 1963
- 15, Anh Phạm Văn Đ, sinh năm 1974

Đều có địa chỉ Thôn T, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Thái Bình (*đều vắng mặt*).

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

- 1, Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1986 (*có mặt*)
Địa chỉ: Thôn B, xã Đ, huyện Đ, Thái Bình.
- 2, Anh Đỗ Văn V, sinh năm 1971 (*vắng mặt*)
Địa chỉ: thôn P, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Thái Bình.

*** Người làm chứng:**

Anh Đỗ Văn L, sinh năm 1999 (*vắng mặt*)
Địa chỉ: thôn T, xã Đ, huyện Đ, Thái Bình.

PHẦN NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án đối với bị cáo Hoàng Đình Q đã thực hiện hành vi phạm tội như sau:

Do Hoàng Đình Q nghe được có người nói dùng cá khô tẩm với chất Xyanua khô để làm thành bả cho mèo ăn thì mèo sẽ bị chết (Q không nhớ ai nói) nên khoảng 13 giờ ngày 26/01/2020 sau khi đi chúc tết về qua chợ G, thị trấn D, huyện T, tỉnh Thái Bình, Q nảy sinh ý định vào chợ mua cá khô và Xyanua khô về để làm bả đi trộm cắp mèo. Q vào chợ G mua 20.000 đồng Xyanua khô và 3.000 đồng cá khô của một người phụ nữ không biết tên, tuổi, địa chỉ rồi đem về gian bếp của gia đình cất giấu. Khoảng 20 giờ ngày

28/01/2020, lúc này vợ con Q đã đi ngủ, Q xuống bếp lấy cá khô và Xyanua khô ra nền bếp để làm bả. Q dùng kéo cắt đuôi cá bỏ đi còn phần đầu và thân cá Q cắt thành hai miếng, được tất cả khoảng 50 miếng cá và lấy cục Xyanua khô đặt lên túi nilon tại nền bếp rồi lấy một chai thủy tinh để nghiền nhỏ cục Xyanua khô ra thành dạng bột, sau đó cầm từng miếng cá khô chấm vào bột Xyanua. Toàn bộ số cá đã tẩm Xyanua Q bỏ vào 01 túi nilon màu đen và đem treo ở móc treo hàng phía trước của xe mô tô biển kiểm soát 17B9-281.25, còn đuôi cá và chai thủy tinh Q bỏ vào túi nilon rồi vứt vào thùng rác phía sau nhà. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, Q điều khiển chiếc xe mô tô biển kiểm soát 17B9-281.25 mang theo túi đựng bả và 02 chiếc túi nilon to màu đen đi đến trục đường thôn T, xã Đ, huyện Đ để thả bả. Q điều khiển xe mô tô bằng tay phải, tay trái lấy từng miếng cá khô đựng trong túi nilon ra và thả ở hai bên lề đường. Cứ đi được khoảng 10 mét, Quân lại thả 01 miếng bả, đoạn đường Q thả bả dài khoảng 500 mét đều thuộc thôn T, xã Đ. Sau khi thả hết bả, Q vứt túi nilon đựng bả ở lề đường rồi điều khiển xe đến khu vực ngã ba Đ, xã Đ, huyện Đ ăn đêm và đợi cho mèo ăn bả chết rồi quay lại lấy mèo. Khoảng 00 giờ ngày 29/01/2020, Q đi xe mô tô quay lại khu vực đã thả bả mèo để thu gom mèo thì thấy 02 con mèo đang nằm giãy giụa ở lề đường, mỗi con cách nhau khoảng 1mét, trong đó có 01 con mèo lông màu vàng-đen-trắng và 01 con mèo lông màu xám. Quân biết là mèo đã ăn phải bả nên dừng xe xuống nhặt 01 con mèo bỏ vào túi nilon màu đen mang theo, khi Q đang nhặt con mèo thứ 2 bỏ vào túi nilon thì bị lực lượng Công an xã Đ phát hiện bắt quả tang. Công an xã Đ đã quản lý vật chứng gồm: 02 con mèo đã chết, 02 túi nilon màu đen, 01 xe mô tô biển kiểm soát 17B9-281.25 và giải Q đến trụ sở UBND xã Đ lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, sau đó bàn giao Q cùng toàn bộ hồ sơ, vật chứng cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đông Hưng để giải quyết.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đông Hưng đã phối hợp với Công an xã Đ tiến hành rà soát ngay trong đêm tại các vị trí Q khai đã thả bả, phát hiện, thu giữ thêm 11 con mèo (đều đã chết) và 03 miếng bả là cá khô tẩm chất Xyanua mang về Ủy ban nhân dân xã Đ. Sáng ngày 09/01/2020, Cơ quan điều tra Công an huyện Đông Hưng đã thông báo trên đài phát thanh xã Đ về việc bắt quả tang Q có hành vi thả bả bắt trộm mèo và tìm chủ sở hữu đối với 13 con mèo ăn phải bả chết đã thu được. Kết quả xác định: 13 con mèo này đều ở thôn T, xã Đ, trong đó: 02 con mèo thu khi bắt quả tang, gồm: 01 con mèo màu vàng-đen-trắng, khối lượng 2,2 kg của bà Phạm Thị Đ và 01 con mèo màu xám, khối lượng 2 kg của ông Phạm Văn Đ; 11 con mèo thu khi rà soát, gồm: 01 con mèo giống cái, lông màu trắng-đen, khối lượng 3 kg của bà Lã Thị N;

01 con mèo giống cái, lông màu trắng, vàng, khối lượng 2 kg của bà Đỗ Thị C; 01 con mèo giống cái, lông màu xám - trắng, khối lượng 1,9 kg của bà Lê Thị N; 02 con mèo, trong đó: 01 con giống cái, lông màu xám-vàng, khối lượng 2,1 kg và 01 con giống cái, lông màu vàng, khối lượng 1,9 kg của ông Nguyễn Tuấn T; 01 con mèo giống cái, lông màu xám, khối lượng 2,1 kg của bà Vũ Thị C; 01 con mèo giống cái, lông màu vàng - đen, khối lượng 2,3 kg của ông Nguyễn Hữu D; 01 con mèo giống cái, lông màu xám - trắng, khối lượng 2,6 kg của bà Hoàng Thị N; 02 con mèo, trong đó: 01 con giống cái, lông màu xám, khối lượng 2,1 kg và 01 con giống cái, lông màu đen, khối lượng 1,2 kg của ông Vũ Đình H; 01 con mèo giống cái, lông màu đen - trắng, khối lượng 3 kg của bà Phạm Thị N. Ngoài ra có 4 người ở thôn T, xã Đ đã giao nộp 05 con mèo đều đã chết do ăn phải bả, gồm: 02 con mèo giống đực, trong đó: 01 con lông màu trắng - đen, khối lượng 1,5 kg và 01 con lông màu trắng - đen - xám, khối lượng 1,9 kg của ông Phạm Hữu M; 01 con mèo giống đực, lông màu vàng - trắng, khối lượng 3,5 kg của bà Đức Thị L; 01 con mèo giống đực, lông màu đen, khối lượng 01 kg của ông Vũ Khắc T và 01 con mèo giống cái, lông màu vàng - trắng, khối lượng 2,1 kg của bà Bùi Thị T. Như vậy, có 18 con mèo, tổng khối lượng là 38,4 kg bị chết do ăn phải bả Hoàng Đình Q thả tại đường thôn T, xã Đ.

Ngày 29/01/2020, Cơ quan điều tra tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của bị cáo nhưng không thu giữ gì.

Kết luận định giá tài sản số 41 ngày 30/01/2020, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Đông Hưng kết luận: 18 con mèo có tổng khối lượng 38,4kg trị giá là 4.608.000 đồng.

Kết luận giám định số 583/C09-P4 ngày 12/02/2020 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an, kết luận: Trong cả 03 miếng cá thu giữ tại hiện trường, gửi giám định đều tìm thấy Xyanua (CN, Xyanide); Xyanua là chất độc mạnh; liều gây chết đối với người qua đường tiêu hóa là 1 mg/kg thể trọng, liều gây chết đối với động vật qua đường tiêu hóa là 1,3 - 10 mg/kg thể trọng.

Tại phiên tòa bị cáo Hoàng Đình Q đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Chị Nguyễn Thị H người có quyền lợi liên quan trình bày: Đối với chiếc kéo và túi nilon mà bị cáo Q dùng để cắt cá, nghiền Xianua thì chị là người giao nộp cho Cơ quan điều tra, chị không biết việc bị cáo làm. Sau khi bị bắt bị cáo tác động thì chị đã bồi thương toàn bộ cho những bị hại và không ai có ý kiến gì.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên Cáo trạng số 33/KSĐT ngày 10/4/2020 đã truy tố, hành vi của bị cáo Hoàng Đình Q đủ yếu tố cấu thành tội: “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử:

* Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; **Điều 50; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt Hoàng Đình Quân từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù.**

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo Hoàng Đình Q.

* Về trách nhiệm dân sự: Ngày 20/3/2020, gia đình bị cáo Hoàng Đình Q đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường thiệt hại xong cho tất cả 15 gia đình bị hại.

* Ngoài ra còn đề nghị xử lý về vật chứng và án phí.

Bị cáo Hoàng Đình Q nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thức hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các quy định của pháp luật giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

PHÂN NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung của vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện Đông Hưng, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Hoàng Đình Q đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo như bản cáo trạng đã mô tả. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với chính lời khai của bị cáo tại giai đoạn điều tra; Biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang ngày 29/12/2019; Biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 29/12/2019; Lời khai của 15 người bị hại; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; Kết luận định giá tài sản số 41 ngày 30/01/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Đông Hưng; Kết luận giám định số 583/C09-P4 ngày 12/02/2020 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an.

Do vậy có đủ cơ sở kết luận: Đêm ngày 28 rạng sáng ngày 29/01/2020, tại trục đường thôn T, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Thái Bình bị cáo Hoàng Đình Q có hành vi dùng cá khô tẩm với Xyanua làm thành bả, rải ở hai bên mé đường với mục đích để mèo của các nhà dân ở khu vực đó ăn bả bị chết, sau đó bị cáo sẽ đi thu lượm mèo chết về giết thịt ăn và bán lấy tiền chi tiêu cá nhân. Đã có 18 con mèo với tổng khối lượng là 38,4kg của 15 người ở thôn Trung, xã Đ, huyện Đ ăn phải bả bị chết, tổng trị giá tài sản thiệt hại là 4.608.000 đồng (*bốn triệu sáu trăm linh tám nghìn đồng*).

[2.1] Hành vi của bị cáo Hoàng Đình Q đã phạm vào tội: “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

“*Điều 173: Tội trộm cắp tài sản quy định:*

1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000đồng đến dưới 50.000.000đồng hoặc dưới 2.000.000đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

.....”.

[2.2] Xét tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân, tuy nhiên tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng đề nghị áp dụng hình phạt đối với bị cáo từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng là chưa phù hợp với tính chất, mức độ, hậu quả mà bị cáo đã gây ra. Bởi lẽ: Bị cáo đã dùng Xyanua là chất độc mạnh để bẫy các động vật nuôi như chó mèo, là loài động vật có tác dụng lớn đối với con người, bảo vệ tài sản của nhân dân, ngoài ra bị cáo đã từng bị xét xử về hành vi xâm phạm sở hữu nhưng không lấy đó làm bài học cho bản thân mà tiếp tục phạm tội. Hành vi của bị cáo gây mất trật tự trị an xã hội, gây tâm lý hoang mang, lo lắng và dư luận xấu trong quần chúng nhân dân ở địa phương, vì vậy cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo và cao hơn mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng đề nghị tại phiên tòa mới có tác dụng răn đe, phòng chống tội phạm.

Khi xem xét, cân nhắc hình phạt Hội đồng xét xử thấy rằng:

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

- Về các tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn; gia đình bị cáo đã tự nguyện bồi thường toàn bộ thiệt hại cho các bị hại; hành vi phạm tội của bị cáo gây thiệt hại không lớn; một số bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được áp dụng các

tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[2.3] Về hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự: “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng”. Tuy nhiên theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo là lao động tự do thu nhập không ổn định, vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[3] Trong vụ án:

Về nguồn gốc cá khô và Xyanua Q khai mua của người phụ nữ ở chợ G thị trấn D, huyện T, tỉnh Thái Bình, bị cáo không biết tên, địa chỉ nên không có căn cứ điều tra, xử lý.

[4] Về trách nhiệm dân sự:

Ngày 20/3/2020, gia đình bị cáo Hoàng Đình Q đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường thiệt hại cho 15 bị hại gồm: Bà Lã Thị N, sinh năm 1958; Bà Đỗ Thị C, sinh năm 1959; Bà Lê Thị N, sinh năm 1959; Anh Nguyễn Tuấn T, sinh năm 1974; Bà Vũ Thị C, sinh năm 1949; Ông Nguyễn Hữu D, sinh năm 1948; Bà Hoàng Thị N, sinh năm 1964; Ông Vũ Đình H, sinh năm 1960; Chị Phạm Thị N, sinh năm 1970; Ông Phạm Hữu M, sinh năm 1968; Bà Đức Thị L, sinh năm 1960; Ông Vũ Khắc T, sinh năm 1963; Chị Bùi Thị T, sinh năm 1973; Bà Phạm Thị Đ, sinh năm 1963; Anh Phạm Văn Đ, sinh năm 1974 - Đều có địa chỉ Thôn T, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Thái Bình chấp nhận việc thỏa thuận bồi thường giữa gia đình bị cáo và các bị hại.

[5] Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Đối với 01 xe mô tô biển kiểm soát 17B9 - 28125, đăng ký xe mang tên Đỗ Văn V, sinh năm 1971, trú tại thôn P, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Thái Bình. Ông V làm nghề mua bán xe máy cũ có quen biết với bị cáo Hoàng Đình Q; cách ngày bị bắt khoảng 01 tháng bị cáo đến cửa hàng của ông, 2 người thỏa thuận ông V cho bị cáo mượn xe để đi thử nếu xe tốt sẽ mua. 2 bên chưa làm thủ tục mua bán, bị cáo chưa trả tiền xe; ông V không biết việc bị cáo Q sử dụng xe đi trộm cắp mèo và có đơn đề nghị xin lại xe, ngày 06/3/2020, Cơ quan điều tra đã trả lại xe cho ông V nên cần được chấp nhận.

- Đối với 02 chiếc túi nilon màu đen thu giữ tại hiện trường và 01 chiếc kéo, lưỡi bằng kim loại màu trắng bạc, tay cầm được bọc nhựa, màu xanh, đã qua sử dụng bị cáo Q dùng để cắt cá do chị Nguyễn Thị H là vợ bị cáo giao nộp đang quản lý theo thủ tục vật chứng những đồ vật là những công cụ dùng vào việc phạm tội cần tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với 01 túi nilong đựng đuôi cá khô và 01 vỏ chai thủy tinh màu xanh bị cáo dùng để nghiền Xyanua, Cơ quan điều tra đã tiến hành truy tìm nhưng không thấy nên không có căn cứ xử lý.

[6] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo Hoàng Đình Q phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Đình Quân phạm tội: "*Trộm cắp tài sản*".

2. Hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 173; b, h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 38 Bộ luật hình sự.

- Xử phạt bị cáo Hoàng Đình Q **01 (một)** năm **06 (sáu)** tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 29/01/2020.

- Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Hoàng Đình Q.

3. Về trách nhiệm dân sự:

Chấp nhận việc gia đình bị cáo Hoàng Đình Q đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường thiệt hại cho 15 bị hại gồm: Bà Lã Thị N, sinh năm 1958; Bà Đỗ Thị C, sinh năm 1959; Bà Lê Thị N, sinh năm 1959; Anh Nguyễn Tuấn T, sinh năm 1974; Bà Vũ Thị C, sinh năm 1949; Ông Nguyễn Hữu D, sinh năm 1948; Bà Hoàng Thị N, sinh năm 1964; Ông Vũ Đình H, sinh năm 1960; Chị Phạm Thị N, sinh năm 1970; Ông Phạm Hữu M, sinh năm 1968; Bà Đức Thị L, sinh năm 1960; Ông Vũ Khắc T, sinh năm 1963; Chị Bùi Thị T, sinh năm 1973; Bà Phạm Thị Đ, sinh năm 1963; Anh Phạm Văn Đ, sinh năm 1974 - Đều có địa chỉ: Thôn T, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Thái Bình.

4. Về vật chứng: Áp dụng khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 02 chiếc túi nilon màu đen và 01 chiếc kéo, lưỡi bằng kim loại màu trắng bạc, tay cầm được bọc nhựa, màu xanh có đặc điểm như biên bản giao vật chứng giữa Công an huyện Đông Hưng và Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông Hưng ngày 10/4/2020.

- Chấp nhận việc Cơ quan điều tra Công an huyện Đông Hưng đã trả lại chiếc xe mô tô biển kiểm soát 17B9 - 281.25 cho anh Đỗ Văn V, sinh năm 1971, trú tại: Thôn P, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Thái Bình.

5. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Bị cáo Hoàng Đình Q phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Bị cáo Hoàng Đình Q, chị Nguyễn Thị H có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Các bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Bình;
- VKSND tỉnh Thái Bình;
- Sở tư pháp tỉnh Thái Bình;
- VKSND huyện Đông Hưng;
- Công an huyện Đông Hưng;
- Chi cục THADS huyện Đông Hưng;
- Bị cáo; Bị hại; Người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

ĐÃ KÝ

Hoàng Văn Thành

